

Số: 390 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 14 tháng 10 năm 2022

HỎA TỐC

BÁO CÁO

**Tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP
về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị
định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ)
(số liệu từ ngày 01 tháng 10 năm 2012 đến ngày 01 tháng 10 năm 2022)**

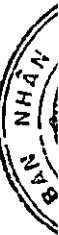
Kính gửi: Bộ Tư pháp (qua Cục Quản lý xử lý vi phạm
hành chính và theo dõi thi hành pháp luật)

Thực hiện Quyết định số 1364/QĐ-BTP ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Công văn số 2001/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tư pháp về việc tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo kết quả tổng kết như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI NGHỊ ĐỊNH SỐ
59/2012/NĐ-CP NGÀY 23 THÁNG 7 NĂM 2012 CỦA CHÍNH PHỦ
(ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BỞI NGHỊ ĐỊNH SỐ 32/2020/NĐ-CP)**

1. Công tác chỉ đạo, lãnh đạo; xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai và ban hành văn bản liên quan đến công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Căn cứ vào Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Bộ Tư pháp và Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành của Thủ tướng Chính phủ, hàng năm Ủy ban nhân dân tỉnh đều ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật, gửi về Bộ Tư pháp để theo dõi theo đúng thời gian quy định và ban hành văn bản triển khai và chỉ đạo các cơ quan, địa phương tổ chức thực hiện kế hoạch của UBND tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời ban hành Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2022 triển khai thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Công văn số 399/UBND-NCPC ngày 20 tháng 3 năm 2020 về việc triển khai Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ; Quyết định số 929/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2017 ban hành quy chế phối hợp thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Công văn số 1312/UBND-NCPC ngày 29 tháng 10 năm 2015 về việc triển khai



thực hiện Thông tư số 10/2015/TT-BTP quy định chế độ báo cáo trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Công văn số 1348/UBND-NC ngày 31 tháng 8 năm 2021 về việc triển khai thực hiện Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2018 thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018-2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Báo cáo số 13/BC-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2021 sơ kết 03 năm triển khai thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018-2022 ban hành kèm theo Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Hàng năm, UBND tỉnh điều tổ chức kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm liên ngành và thực hiện điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm liên ngành; kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát được tổng hợp vào báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm của tỉnh để báo cáo về Bộ Tư pháp theo quy định. Ban hành Công văn số 521/UBND-NCPC ngày 15 tháng 4 năm 2020, Công văn số 298/UBND-NC ngày 16 tháng 3 năm 2021 về việc thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Ngoài theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành, UBND tỉnh còn theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực phòng, chống dịch Covid-19, đã ban hành các văn bản để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 và theo dõi thi hành pháp luật về phòng, chống dịch như: Công văn về việc đẩy mạnh phòng, chống dịch Covid-19; triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19, đã báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phòng, chống dịch Covid-19 gửi Bộ Tư pháp theo quy định (Báo cáo số 80/BC-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2020); đề xuất những nội dung dự kiến rà soát, nhận diện đầy đủ các tồn tại hạn chế của quy định pháp luật trước các tác động mạnh mẽ dài hạn của dịch Covid-19 (Báo cáo số 118/BC-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2021); đánh giá quy định pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về thực hành kinh doanh có trách nhiệm (Báo cáo số 304/BC-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021).

Ban hành Công văn số 1450/UBND-NC ngày 19 tháng 10 năm 2020 về tham gia ý kiến đối với dự thảo Thông tư của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP; dự thảo Thông tư của Bộ Tư pháp quy định chi tiết việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật.

2. Tình hình quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành cho

Nhân dân và tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

Ngày 16 tháng 7 năm 2013, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai quán triệt Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ, thành phần tham dự gồm các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã để quán triệt cụ thể các nội dung, hoạt động và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Thực hiện nhiệm vụ tập huấn công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật do UBND tỉnh giao, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch số 34/KH-STP ngày 12 tháng 6 năm 2013 tổ chức tọa đàm chuyên đề xây dựng, kiểm tra, xử lý văn bản và theo dõi tình hình thi hành pháp luật (số lượng khoảng 50 đại biểu, gồm pháp chế của các sở, ngành, Phòng Tư pháp cấp huyện, cơ quan thông tin đại chúng); Kế hoạch số 959/KH-STP ngày 18 tháng 10 năm 2017 tổ chức tọa đàm về nâng cao chất lượng công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật (số lượng khoảng 60 đại biểu); Kế hoạch số 338/KH-STP ngày 24 tháng 02 năm 2021; Kế hoạch số 457/KH-STP ngày 19 tháng 3 năm 2020; Kế hoạch số 468/KH-STP ngày 11 tháng 3 năm 2022 về tập huấn kiến thức pháp luật xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực trọng tâm liên ngành tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, phối hợp với Bộ Tư pháp tổ chức tập huấn công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, tỉnh còn cử đại biểu tham gia các lớp tập huấn do Bộ Tư pháp tổ chức tại các tỉnh, thành trên cả nước.

Hàng năm, tỉnh thường xuyên duy trì chuyên mục “Pháp luật - Chính sách” trên sóng phát thanh, truyền hình với thời lượng phát sóng 15 phút/ chương trình; tần suất phát sóng 04 kỳ/ tháng. Thực hiện chương trình “Nhà nước và pháp luật” trên sóng phát thanh, với thời lượng 15 phút/ chương trình và tần suất phát sóng 02 kỳ/ tháng; duy trì chuyên mục “Vi an ninh - tổ quốc”, phát sóng định kỳ 04 chương trình/ tháng, với thời lượng 15 phút/ chương trình. Ngoài ra, thường xuyên thông tin, phản ánh thông qua đưa tin, viết bài, phóng sự, phỏng vấn... nội dung tuyên truyền pháp luật về pháp luật, đặc biệt nêu những kết quả tiêu biểu trong công tác thi hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Trung bình mỗi năm, thực hiện sản xuất và phát sóng hơn 1.000 sản phẩm báo chí các thể loại như tin, bài, phóng sự, phỏng vấn, phát biểu, trao đổi những vấn đề liên quan đến công tác thi hành pháp luật và tình hình triển khai thực hiện thi hành pháp luật có hiệu lực thi hành trên địa bàn tỉnh.

Các ngành đã ban hành các văn bản về tuyên truyền, xử lý vi phạm liên quan đến phòng, chống dịch Covid-19 như Công văn số 97/STTTT-TTBCBC ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Sở Thông tin và Truyền thông về tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19; Công văn số 2007/VP-NCPC ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về xử lý vi phạm liên quan đến phòng, chống dịch Covid-19; Công văn số

1595/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Sở Tư pháp về việc tuyên truyền, phổ biến và thực hiện quy định của pháp luật về xử lý vi phạm các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19.

3. Tình hình kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế, bố trí kinh phí thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật

- Tổng số công chức, viên chức làm công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và doanh nghiệp nhà nước là 39 người, trong đó chuyên trách là 19 người và kiêm nhiệm 20 người. Có 02 cơ quan thành lập Phòng Tổ chức pháp chế là Sở Giao thông vận tải và Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Kiên Giang.

- Hiện nay tại Ủy ban nhân dân cấp huyện có 15 Phòng Tư pháp với tổng số 59 công chức được giao nhiệm vụ làm công tác đăng ký hộ tịch cấp huyện, đều có trình độ Cử nhân Luật trở lên, đạt 100%. Tại 144 Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có 253 công chức Tư pháp - Hộ tịch (trong đó có 126/144 Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có 02 công chức Tư pháp - Hộ tịch; 18/144 Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có 01 công chức Tư pháp - Hộ tịch); 253/253 công chức có trình độ Trung cấp Luật trở lên (trong đó có 209 công chức có trình độ Cử nhân Luật trở lên; 25 công chức có trình độ Trung cấp Luật); 19/253 công chức có trình độ chuyên môn khác (có 09 công chức có trình độ Đại học và 10 công chức có trình độ Trung cấp).

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2021 về triển khai thực hiện Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Công văn số 802/UBND-NC ngày 11 tháng 6 năm 2021 về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Tư pháp; Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang.

- Về kinh phí đảm bảo cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật thực hiện theo Nghị quyết số 103/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Nghị quyết số 163/2018/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2018 về quy định nội dung, mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Nghị quyết số 164/2018/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2018 quy định nội dung chi, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Công văn số 915/UBND-NCPC ngày 17 tháng 8 năm 2015 về việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác theo dõi thi hành pháp luật.

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực Tài chính - Ngân sách nhận được sự chỉ đạo, lãnh đạo kịp thời của Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh; việc triển khai các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực Tài chính - Ngân sách đã phát huy vai trò, hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT

1. Đánh giá tình hình triển khai, thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật tại đơn vị, địa phương

a) Đánh giá tính đầy đủ, kịp thời của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 32/2020/NĐ-CP) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

Nghị định số 59/2012/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 32/2020/NĐ-CP) và các văn bản quy định chi tiết cơ bản đã quy định đầy đủ, rõ ràng trách nhiệm và nhiệm vụ phối hợp giữa các cơ quan bộ ngành Trung ương đến Ủy ban nhân dân các cấp, từ đó việc hướng dẫn nghiệp vụ của các cơ quan Trung ương được các ngành chuyên môn tại địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện kịp thời.

b) Đánh giá tính thống nhất, đồng bộ của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 32/2020/NĐ-CP) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

Qua các nguồn thông tin thu thập từ báo cáo của các cơ quan nhà nước kết quả hoạt động kiểm tra, điều tra, khảo sát; kết quả rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính, nhìn chung Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và các văn bản quy định chi tiết đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ.

c) Đánh giá tính khả thi của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 32/2020/NĐ-CP) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và các văn bản quy định chi tiết đảm bảo phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, trình độ dân trí, truyền thống văn hóa và phong tục tập quán của địa phương; phù hợp với các điều kiện về tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực, nguồn tài chính; các biện pháp giải quyết vấn đề và chế tài xử lý được quy định hợp lý; nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức và trình tự, thủ tục thực hiện được quy định rõ ràng, cụ thể; đảm bảo sự thống nhất, thuận tiện, đúng pháp luật khi thực hiện và áp dụng.

2. Thực tiễn thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các đơn vị, địa phương

a) Đánh giá những kết quả đạt được trong thực tiễn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 32/2020/NĐ-CP) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

Được sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp và sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong thời gian qua các cấp, các ngành trong tỉnh đã đánh giá thực trạng thi hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, từ đó đề ra những giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; kiến nghị kịp thời cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành văn bản mới để hoàn thiện hệ thống pháp luật từ Trung ương đến địa phương; khắc phục những hạn chế, yếu kém trong thực thi nhiệm vụ được phân công.

Công tác theo dõi thi hành pháp luật bước đầu có sự gắn kết chặt chẽ với công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và kiểm soát thủ tục hành chính.

Việc thực hiện quản lý công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của tỉnh trong những năm qua có sự đóng góp rất lớn của đội ngũ công chức tư pháp các cấp và đội ngũ pháp chế các sở, ban, ngành. Đây là đội ngũ trực tiếp tham mưu lãnh đạo cơ quan ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, đôn đốc thực hiện; thu thập thông tin, kiểm tra, xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Để thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, các đơn vị địa phương đã bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ này (các sở, ban, ngành bố trí đội ngũ công chức pháp chế; cấp huyện bố trí công chức tư pháp và cấp xã bố trí công chức Tư pháp - Hộ tịch); cơ sở vật chất, kinh phí được quan tâm bố trí tạo điều kiện cho công chức thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do tỉnh và Bộ Tư pháp tổ chức.

b) Đánh giá những tồn tại, bất cập, hạn chế và nguyên nhân của những tồn tại, bất cập, hạn chế trong thực tiễn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 32/2020/NĐ-CP) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Những tồn tại, bất cập, hạn chế:

Quá trình thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật còn thiếu sự tham gia, phối hợp của một số tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp; cộng đồng dân cư, do vậy kết quả chưa tạo được sự lan tỏa trong xã hội, sự phản hồi những thông tin, chính sách thông qua hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa kịp thời, nhất là những bức xúc trong dư luận xã hội.

Phạm vi theo dõi tình hình thi hành pháp luật là của nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, nhưng hiện nay từng ngành tiến hành độc lập theo chức năng nhiệm vụ của ngành, khối lượng công việc tương đối nhiều nên chưa tạo được sự gắn kết, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, có rất ít thông tin được thu thập và đánh giá trong báo cáo.

Các hình thức theo dõi thi hành pháp luật còn đơn điệu, chủ yếu căn cứ



trên báo cáo của các cơ quan, trong khi việc tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật chưa được các ngành, địa phương thực hiện thường xuyên.

Việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP chủ yếu mới dừng lại ở mức độ kiến nghị đối với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc những kiến nghị của cơ quan giám sát, kiểm tra. Nội dung đánh giá tình hình thi hành pháp luật mặc dù đã được quy định nhưng chưa lượng hóa hoặc các tiêu chí cụ thể, do đó việc đánh giá tình hình thi hành pháp luật chưa phản ánh đầy đủ, kịp thời với thực tiễn; các vướng mắc do quy định pháp luật còn chồng chéo, khiếm khuyết, các kẽ hở của pháp luật chưa được phát hiện kịp thời.

- Nguyên nhân: Công chức pháp chế chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa đảm bảo theo đúng Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế nên ít có thời gian để nghiên cứu, đầu tư cho nhiệm vụ này; việc bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật chưa được thường xuyên.

Nhận thức của các cấp, các ngành đối với công tác theo dõi thi hành pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý chưa cao, còn xem công tác này là của ngành tư pháp, chưa thể hiện được vai trò, nhiệm vụ của công tác này cho phát triển kinh tế - xã hội thì chưa giúp được nhiều cho công tác hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật. Mặt khác, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật đã triển khai thực hiện nhưng đối với các cấp, các ngành việc nhận thức về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng trong thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP còn ở mức độ nhất định. Việc phối hợp trong việc theo dõi thi hành pháp luật còn hạn chế.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị về công tác tổ chức, triển khai thi hành Nghị định; về các điều kiện bảo đảm cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật (tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí, công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ).

Đề nghị Bộ Tư pháp phối với các bộ, ngành Trung ương tăng cường mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác pháp chế, tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm về công tác pháp chế, mở các hội nghị tọa đàm để học hỏi kinh nghiệm. Phối hợp với các bộ, ngành để hướng dẫn các địa phương thực hiện công tác điều tra, khảo sát và xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật vì hiện nay nhiệm vụ này rất ít được các ngành, địa phương thực hiện vì chưa được hướng dẫn cách xác định nội dung để xây dựng mẫu phiếu khảo sát cho phù hợp với lĩnh vực trọng tâm cần theo dõi và những nội dung cần đánh giá, xử

lý để xử lý và kiến nghị xử lý cho phù hợp; tăng cường chỉ đạo trong các ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý để đảm bảo thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP được đầy đủ, thống nhất, đồng bộ trong tất cả các ngành, lĩnh vực từ Trung ương đến địa phương.

2. Đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung những nội dung của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 32/2020/NĐ-CP) và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP đề nghị Bộ Tư pháp kiến nghị Chính phủ bổ sung nội dung về ban hành kịp thời, đầy đủ các văn bản kiến nghị xử lý kết quả thi hành pháp luật qua công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm để theo dõi việc chấp hành đầy đủ, kịp thời các quy định pháp luật của cơ quan, người có thẩm quyền và cá nhân, tổ chức có liên quan.

Trên đây là Báo cáo kết quả tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang gửi đến Bộ Tư pháp để tổng hợp. /...*meo*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Công an tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, hvathien, "HT".

CHỦ TỊCH



hamb
Lâm Minh Thành

KIÊN GIANG